



Những điểm mới của **Nghị định 43/2010/NĐ-CP** về đăng ký doanh nghiệp

ThS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền

Ngày 15 tháng 4 năm 2010, Chính Phủ ban hành Nghị định số 43/2010/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp (Sau đây gọi tắt là Nghị định 43). Nghị định này sẽ chính thức có hiệu lực từ 1-6-2010 và thay thế Nghị định 88/2006/NĐ-CP về đăng ký kinh doanh, ban hành ngày 29 tháng 8 năm 2006 (Sau đây gọi tắt là Nghị định 88). Nghị định này có những quy định hoàn toàn mới so với Nghị định 88, đồng thời, có những quy định đã giúp chúng ta giải quyết các vấn đề mà Nghị định 88 còn vướng mắc. Tuy nhiên, Nghị định mới này cũng có những quy định chưa thật sự phù hợp. Bài viết sau đây nhằm giới thiệu với độc giả những điểm mới của Nghị định 43 trên cơ sở so sánh với Nghị định 88 và quan điểm riêng của tác giả bài viết về những điểm còn chưa phù hợp.

Trước tiên là vấn đề tên gọi của các Nghị định nêu trên. Nghị định 88 là Nghị định về đăng ký kinh doanh. Trong khi Nghị định 43 là Nghị định về đăng ký doanh nghiệp. Thiết nghĩ việc đổi tên gọi như Nghị định 43 là không phù hợp vì nội dung của Nghị định 43 không chỉ dành cho việc đăng ký doanh nghiệp mà còn dùng cho việc đăng ký hộ kinh doanh. Việc dùng tên gọi “Đăng ký doanh nghiệp” sẽ khiến cho người dân hiểu nhầm là đối tượng áp dụng chỉ là các doanh nghiệp mà thôi. Tên gọi của Nghị định 88 mang tính bao quát hơn.

Kế đến là thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký. Theo quy định của Nghị định 88 thì thời hạn này là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Điều 20). Theo quy định mới, thời hạn này đã được rút xuống còn 5 ngày làm việc, kể

từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Điều 28). Trong nền kinh tế thị trường, khi mà các cơ hội kinh doanh được các chủ thể kinh doanh nắm bắt từng ngày từng giờ thì việc rút ngắn thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký như thế này chắc chắn sẽ nhận được sự đồng tình của các chủ thể kinh doanh. Tuy nhiên, điều này cũng đồng nghĩa với việc các cơ quan đăng ký kinh doanh phải làm việc khẩn trương hơn trước trong việc xem xét hồ sơ và cấp giấy chứng nhận. Việc này tính ra cũng không phải là quá nặng nề khi mà việc nộp hồ sơ có thể được gửi qua mạng trước cho các cơ quan đăng ký kinh doanh thông qua cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (Điều 27). Muốn làm được việc này thì người thành lập doanh nghiệp phải có chữ ký điện tử. Nếu chưa có chữ ký điện tử thì việc đăng ký doanh nghiệp chắc chắn phải nhiều khâu hơn. Cụ thể là phải có thêm khâu in giấy xác nhận nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử từ hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia. Sau đó, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp ký tên vào giấy xác nhận đó và gửi đến Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính. Việc Nghị định 43 quy định về đăng ký doanh nghiệp qua mạng có thể nói là nét nổi bật nhất của Nghị định này so với Nghị định 88 dù việc đăng ký kinh doanh qua mạng là điều mà các quốc gia khác đã áp dụng từ lâu.

Điểm mới thứ 3 là việc đặt tên cho doanh nghiệp. Trước đây, Điều 11, khoản 1, Nghị định 88 quy định là “Không được đặt tên trùng hoặc tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp khác đã đăng ký trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Quy định này không bao gồm doanh nghiệp đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.”. Phạm vi bảo hộ tên doanh nghiệp ở Nghị định này đã gây ra nhiều tranh cãi vì vướng phải những vụ việc thực tiễn đa dạng. Ví dụ doanh nghiệp A đăng ký kinh doanh tại

tỉnh H. Sau đó, doanh nghiệp A muốn đặt chi nhánh tại tỉnh N nhưng đã bị từ chối vì đã có doanh nghiệp A khác tại tỉnh N đang tồn tại. Trong khi đó, cả Nghị định 88 (Điều 4) thừa nhận giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có giá trị trên phạm vi toàn quốc. Để khắc phục sự bất hợp lý này, khoản 1 Điều 14 Nghị định 43 quy định như sau: “Không được đặt tên trùng hoặc tên gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp khác đã đăng ký trong phạm vi toàn quốc, trừ những doanh nghiệp đã bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các doanh nghiệp đã giải thể.”. Do đó, kể từ 1-6-2010 sẽ có nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng không giống như quy định tại Nghị định 43 do đã đăng ký theo quy định của Nghị định 88. Những trường hợp như thế không bị bắt buộc đổi tên mà Nhà Nước chỉ khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đổi tên hoặc sổ sung tên địa danh để làm yếu tố phân biệt tên doanh nghiệp. Cụ thể là “doanh nghiệp tư nhân A Phan Thiết” hoặc “doanh nghiệp tư nhân A Lâm Đồng”. Điều này chắc chắn phải cần thời gian để thu xếp. Chính vì vậy quy định này chỉ được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2011. Tức là các doanh nghiệp trùng tên giữa các tỉnh sẽ có khoảng 6 tháng để tự thu xếp lại tên gọi của doanh nghiệp mình. Trường hợp không tự thu xếp được thì vẫn không sao vì “không bị bắt buộc đổi tên”. Bên cạnh đó, kể từ



ngày Nghị định 43 này có hiệu lực (1-6-2010) đến ngày 31-12-2010, việc chống trùng, nhầm lẫn tên doanh nghiệp vẫn tiếp tục được thực hiện trên phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Kế tiếp, doanh nghiệp chỉ được sử dụng ngành nghề kinh doanh, hình thức đầu tư để cấu thành tên riêng của doanh nghiệp nếu doanh nghiệp có đăng ký ngành, nghề đó hoặc thực hiện đầu tư theo hình thức đó (Điều 13 Nghị định 43). Điều này nhằm tránh trường hợp doanh nghiệp không kinh doanh ngành nghề nào đấy nhưng cứ ghi vào tên gọi của doanh nghiệp, gây hiểu lầm cho đối tác và người chung quanh. Ví dụ tên doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại N. Nhưng công ty lại không có chức năng xây dựng. Riêng đối với tên gọi của tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điểm mới thứ 4 là liên quan đến việc tham khảo tên của những doanh nghiệp đã đăng ký trước đó. Theo Nghị định 88, trước khi đăng ký đặt tên doanh nghiệp, doanh nghiệp tham khảo tên các công ty đang hoạt động lưu giữ tại Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp dự định đặt trụ sở chính (Điều 13). Nhưng kể từ hôm nay, trước khi đăng ký đặt tên doanh nghiệp, doanh nghiệp tham khảo tên các doanh nghiệp đang hoạt động lưu giữ tại cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (Điều 16). Rõ ràng, việc quy định thế này là phù hợp và cần thiết khi việc tránh đặt tên trùng và tên nhầm lẫn được xem xét trên toàn quốc chứ không chỉ giới hạn trong phạm vi cấp tỉnh.

Điểm mới thứ 5 là liên quan đến Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp quy định tại Điều 6. Trước đây, nội dung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được ghi trên cơ sở những thông tin trong hồ sơ đăng ký kinh doanh do người thành lập doanh nghiệp tự khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật (Điều 4). Nay, theo Nghị định mới thì nội dung của giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp bao gồm các nội dung về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế (Điều 6). Trên cơ sở này thì giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đồng thời là giấy chứng nhận

đăng ký kinh doanh và giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp (Điều 3). Như vậy, với quy định mới, bản thân các doanh nghiệp đã được bớt đi một khâu trong thủ tục hành chính sau khi đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Vì hiện nay, chính cơ quan đăng ký kinh doanh mới phải tiến hành chuyển thông tin về hồ sơ đăng ký doanh nghiệp sang cơ sở dữ liệu của Tổng cục Thuế (Bộ tài chính). Trong thời hạn 2 ngày làm việc, Tổng cục thuế sẽ có trách nhiệm tạo mã số doanh nghiệp và chuyển mã số đó sang cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp cho doanh nghiệp (Điều 26). Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không chỉ là văn bản giấy mà còn có thể là bản điện tử mà cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho doanh nghiệp (Điều 3)

Điểm mới kế tiếp là liên quan đến hộ kinh doanh. Tên gọi liên quan đến chủ thể này đã bị thay đổi. Trước đây chúng ta gọi là “hộ kinh doanh cá thể” (Điều 36 Nghị định 88). Nay theo Nghị định 43 chỉ là “hộ kinh doanh”. Tên gọi khác xuất phát từ chỗ chủ của hộ kinh doanh cá thể là một cá nhân là công dân Việt Nam hoặc hộ gia đình (Điều 36 Nghị định 88). Nay theo Nghị định 43, chủ của hộ kinh doanh có thể là “một cá nhân là công dân Việt Nam hoặc một nhóm người hoặc hộ gia đình” (Điều 49). Khi đã là do “một nhóm người” làm chủ thì yếu tố “cá thể” không còn rõ rệt nữa. Chính vì vậy, việc đổi tên sang là “hộ kinh doanh” cũng là điều hợp lý.

Trên đây là những điểm mới chủ yếu của Nghị định 43 so với Nghị định 88. Hy vọng rằng, việc nắm rõ và thực thi những điểm mới của Nghị định này sẽ giúp cho các doanh nghiệp được ra đời hết sức nhẹ nhàng và thuận tiện, đáp ứng được mong mỏi bấy lâu nay của người dân và doanh nghiệp về thủ tục hành chính ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nghị định 88/2006/NĐ-CP về đăng ký kinh doanh, ban hành ngày 29-8-2006, có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng công báo.
2. Nghị định 43/2010/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp, ban hành ngày 15 tháng 4 năm 2010, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 6 năm 2010.